

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

(V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích)

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Ông Nghiêm Đình Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 18/2022/TLST-DS ngày 15 tháng 02 năm 2022 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 13/2022/QĐST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: **Anh Trần Lê Q**, sinh năm 1961;

HKTT và nơi ở hiện nay: B1 – P12, tổ dân phố số 11, phường M, quận G, thành phố N. (có mặt)

Người bị yêu cầu: **Chị Lê Thị Ngọc H**, sinh năm 1962.

HKTT và Nơi cư trú cuối cùng: B1 – P12, tổ dân phố số 11, phường M, quận G, thành phố N.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 07/12/2021 nộp trực tiếp tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy và trong quá trình giải quyết vụ án, người yêu cầu là anh Trần Lê Q trình bày:

Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm: 1962, HKTT: ... vào ngày 25/9/2006 tại UBND phường H, quận G, N. Anh và chị T có 02 con chung là cháu Phan Đăng Đức Q, sinh ngày: 31/10/2006; cháu Phan H G, sinh ngày 05/3/2012. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn và bất đồng quan điểm, giải quyết nhiều lần không được. Chị T có tự ý vay nợ một số tiền lớn của gia đình nội ngoại và không có khả năng trả nợ nên đến tháng 5 năm 2019 chị T đã bỏ nhà đi. Hai bên gia đình đã tìm mọi biện pháp liên lạc và tìm kiếm nhưng vẫn không thấy chị T. Hiện nay, gia đình hai bên không ai biết thông tin chị T đang ở đâu.

Nay anh Phan Đăng Q đề nghị Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1983; số Giấy chứng minh nhân dân: 111909xxx; HKTT và Nơi cư trú cuối cùng:

Số 4 Ngõ 189 V, phường H, quận G, thành phố N mất tích. Ngoài ra, anh Phan Đăng Q không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên họp, anh Trần Lê Q vẫn giữ nguyên đề nghị Tòa án tuyên bố chị Lê Thị Ngọc H mất tích.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu: trong quá trình khởi kiện, thụ lý hồ sơ và giải quyết việc cũng như tại phiên họp, Thẩm phán chủ tọa phiên họp đã tuân thủ đầy đủ, đúng các quy định của pháp luật về trình tự thủ tục giải quyết việc dân sự, đảm bảo được tính khách quan, công minh và tạo điều kiện cho đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Các đương sự trong vụ án đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của anh Trần Lê Q về việc yêu cầu tuyên bố chị Lê Thị Ngọc H mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội nhận định:

[1] Về tố tụng:

Anh Phan Đăng Q và chị Nguyễn Thị T có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, quận G, N ngày 25/9/2006. Do đó, anh Phan Đăng Q có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị T mất tích.

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: chị Nguyễn Thị T là người bị yêu cầu có đăng ký hộ khẩu thường trú và là nơi cư trú cuối cùng tại tổ 10 phường H, quận G, thành phố N, căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy.

[2] Về nội dung:

Anh Phan Đăng Q có đơn yêu cầu đề nghị Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị T mất tích.

Tòa án đã tiến hành ghi lời khai của ông Phan Đăng Q và bà Nguyễn Thị D là bố mẹ đẻ của anh Phan Đăng Q và là người sinh sống cùng nhà với vợ chồng anh Q và chị T, ông bà cung cấp: chị Nguyễn Thị T và chồng sinh sống cùng nhà với chúng tôi, năm 2019 do vay nợ nhiều người dẫn đến vỡ nợ nên đã bỏ nhà đi, không có liên lạc gì với gia đình, hiện nay ông Q và bà D cũng không biết chị T đang ở đâu, làm gì.

Trao đổi tại tổ dân phố số 10 phường H, quận G, N ông Ngạc Đình U, tổ trưởng cung cấp: Anh Phan Đăng Q kết hôn với chị Nguyễn Thị T năm 2006 rồi về chung sống cùng bố mẹ anh Q tại địa chỉ số 2A ngõ 189 V, tổ 10 phường H, quận G, N. Quá trình chung sống hai vợ chồng anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn liên quan đến kinh tế và đỉnh điểm là tháng 5 năm 2019 do vỡ nợ nên chị T đã bỏ khỏi nhà, đi đâu đến nay không có tin tức gì.

Xác minh tại Công an phường Trung Hòa cung cấp: chị Nguyễn Thị T không sinh sống địa phương từ tháng 5 năm 2019. Chị T đi đâu, làm gì công an phường không nắm được, do khi đi chị T không trình báo với công an phường.

Ngày 08/4/2022 Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy đã ban hành Quyết định số 01/2022/QĐ-DS về việc Thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích trên Báo Công lý, Đài tiếng nói Việt Nam, Cổng thông tin điện tử của Tòa án, Cổng giao tiếp điện tử của UBND thành phố Hà Nội và niêm yết Quyết định tại UBND phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Nay đã hết 04 tháng kể từ ngày đăng tin nhưng cũng không có tin tức gì về chị Nguyễn Thị T.

Do đó, anh Phan Đăng Q đề nghị Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị T mất tích là có cơ sở, phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Về lệ phí: anh Phan Đăng Q phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015.
- khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 367, 369, 370, 371, 372, 388 và 389 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố mất tích của anh Trần Lê Q đối với chị Lê Thị Ngọc H.

2. Tuyên bố chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1983; số Giấy chứng minh nhân dân: 111909xxx; HKTT và Nơi cư trú cuối cùng: Số 2A Ngõ 189 V, tổ 10 phường H, quận G, thành phố N mất tích.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: anh Phan Đăng Q phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, xác nhận anh Q đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0018105 ngày 10/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, nay chuyển thành lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

4. Anh Phan Đăng Q có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- UBND phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội;
- Lưu.

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỢP

Nguyễn Thị Hồng Vân